TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 100 /2025/QĐST- HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 171/2025/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H – sinh ngày 06/01/1994; CCCD: 037194001600, cấp ngày 01/9/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát. Nơi ĐKNKTT: SN 3, ngõ 161, đường N , phố P , phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Vũ Công T – sinh ngày 16/9/1990; CCCD: 037090004748, cấp ngày 10/5/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát.

Nơi ĐKTT: Thôn Đ, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: Cơ sở đá M, thôn Đ, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H và anh Vũ Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Thu H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Phương A sinh ngày 09/03/2025 đến khi cháu thành niên. Anh Vũ Công T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Phương A mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2025 đến khi cháu Phương A thành niên.

Chị Trần Thị Thu H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Vũ Công T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Vũ Công T không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H

Kể từ ngày chị Trần Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, anh Vũ Công T không thi hành số tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh T còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị H đều thống nhất không có tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí chị Trần Thị Thu H phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 00001288 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi gửi :
- *TAND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND Khu vực 1 – Ninh Bình.*
- *Phòng THA DS Khu vực 1 – Ninh Bình.*
- *UBND phường Nam Hoa Lư.*
- *Đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa